

Đề kiểm tra 15 phút môn Ngữ văn lớp 8 bài 10: Từ tượng hình, từ tượng thanh

1. Ý nào dưới đây nêu chính xác nhất khái niệm về từ tượng thanh?

- A. Là những từ gọi tả bản chất của sự vật.
- B. Là những từ mô tả âm thanh của con người, sự vật.
- C. Là những từ miêu tả tính cách của con người.
- D. Là những từ gọi hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật.

2. Đọc đoạn văn sau:

Tôi mãi mốt chạy sang. Máy người hàng xóm đến trước tôi đang xông xao ở trong nhà. Tôi xồng xộc chạy vào. Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nảy lên. (Lão Hạc, Nam Cao)

Trong các từ sau, từ nào là từ tượng thanh?

- A. vật vã.
- B. mãi mốt.
- C. xông xao.
- D. chốc chốc.

3. Nhóm từ nào gồm các từ cùng trường từ vựng?

- A. thất thủ, lò dò, chồm hồm, chập chững, rón rén.
- B. vi vu, ngọt ngào, lóng lánh, xa xa, phoi phới.
- C. ha hả, hô hô, hơ hớ, hì hì, khúc khích.
- D. thông thả, khoan thai, vội vàng, uyển chuyển, róc rách.

4. Ý nào dưới đây nêu chính xác nhất khái niệm về từ tượng hình?

- A. Là những từ miêu tả tính cách của con người.
- B. Là những từ gọi hình ảnh, dáng vẻ, trạng thái của sự vật.
- C. Là những từ gọi tả bản chất của sự vật.
- D. Là những từ mô tả âm thanh của con người, sự vật.

5. Trong các nhóm từ dưới đây, nhóm từ nào không phải từ tượng thanh?

- A. Rì rầm, lú lo, hềnh hệch
- B. Chói lóa, rữ rượi, mượt mà
- C. Oang oang, oa oa, ríu rít
- D. Ha hả, khúc khích, sột soạt

6. Đọc đoạn văn sau:

Tôi mải mốt chạy sang. Mấy người hàng xóm đến trước tôi đang xông xao ở trong nhà. Tôi xông xộc chạy vào. Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rữ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long song sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nảy lên.

(Lão Hạc)

Trong các từ sau, từ nào là từ tượng thanh?

- A. Xông xao
- B. Vật vã
- C. Mải mốt
- D. Chốc chốc

7. Khi nói: từ tượng hình, tượng thanh có giá trị biểu cảm cao có nghĩa là:

- A. Việc dùng từ tượng hình, tượng thanh làm cho câu văn hoặc câu nói trở nên sinh động, giàu hình ảnh hơn
- B. Việc dùng từ tượng hình, tượng thanh làm cho câu văn hoặc câu nói trở nên giàu cảm xúc hơn
- C. Cả A, B

8. Các từ tượng hình và tượng thanh thường được dùng trong các kiểu bài văn nào?

- A. Tự sự và miêu tả.
- B. Miêu tả và nghị luận.
- C. Nghị luận và biểu cảm.
- D. Tự sự và nghị luận.

9. Theo em, từ tượng thanh, từ tượng hình thường thuộc từ loại nào?

A. Danh từ

B. Tính từ

C. Đại từ

10. Đọc đoạn văn sau:

Tôi mãi mới chạy sang. Mấy người hàng xóm đến trước tôi đang xông xao ở trong nhà. Tôi xồng xộc chạy vào. Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nảy lên. (Lão Hạc, Nam Cao)

Từ nào dưới đây **không** phải là từ tượng hình?

A. xông xao.

B. rũ rượi.

C. xồng xộc.

D. xộc xệch.

Đáp án kiểm tra 15 phút môn Ngữ văn lớp 8 bài 10: Từ tượng hình, từ tượng thanh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
B	C	C	B	B	A	C	A	B	A

Mời các bạn xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-8>